

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2023/HS-ST
Ngày: 10-7-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P
TỈNH B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Toàn

- Ông Nguyễn Bính

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P: Lê Nguyễn Tuyết Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 Tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2023/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định xét xử số: 129/2023/QĐXXST-HS ngày 26/6/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, giới tính: Nam; sinh năm: 2000 tại B; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Hưng Long, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp : Lao động bĩnh; Con ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị Kim H; Cùng trú tại: Khu phố 2, phường Hưng Long, thành phố P, tỉnh B; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 16/6/2022, Nguyễn Văn T (sinh năm 2000, trú tại khu phố 2, phường Hưng Long, thành phố P) đến đường Ngư Ông thuộc khu phố 4, phường Đức Thắng, thành phố P gặp 01 người thanh niên (không rõ nhân thân) nhờ mua giùm

300.000 đồng ma túy để sử dụng. Khoảng 15 phút sau, người này quay lại và đưa cho T 01 gói ma túy đá, T cắt gói ma túy vào ví da của T rồi đi về. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/6/2022, khi T đang đi bộ trên đoạn đường Ngự Ông thuộc khu phố 4, phường Đức Thắng, thành phố P thì bị Công an phường Đức Thắng phối hợp Tổ liên quân 18 – Công an thành phố P kiểm tra, phát hiện trong túi sau quần jean, bên phải của T có 01 ví da, bên trong ví có 01 gói nylon không màu, chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên tổ công tác đã thu giữ những tang vật có liên quan và đưa T về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, T thừa nhận hành vi của mình như nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 gói nylon không màu, một đầu có khoá nhựa kéo, kích thước khoảng (05x08) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M khi giám định).
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, mặt trước màu vàng, mặt sau màu xám, có tên trên thiết bị: SM-G531H, số IMEI: 357769078307872.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu trắng, số IMEI: 354403063936700.
- 01 ví da màu đen.

Tại Bản kết luận giám định số 664/KLGD-PC09 ngày 27/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,3591 gam, là Methamphetamine

Mẫu số 144/HS Theo QĐ số 15/QĐ-VKSTC ngày 09 tháng 01 năm 2018 Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,2267 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 664 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B.

Xử lý vật chứng: Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,2267 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 664 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P để bảo quản chờ xử lý. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, 01 ví da màu đen, là tài sản của Nguyễn Văn T không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã trả lại cho T.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,2267 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 664/KLGD-PC09 ngày 27/6/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 126 ngày 07/6/2022, của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P).

Bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan sai, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ để buộc tội bị cáo:

Vào khoảng 00 giờ 50 phút ngày 17/6/2022, tại đoạn đường Ngự Ông thuộc khu phố 4, phường Đức Thắng, thành phố P, Nguyễn Văn T đang tàng trữ trái phép 0,3591 gam Methamphetamine trong người nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an phường Đức Thắng phối hợp với Tổ liên quân 18 – Công an thành phố P bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy, Cáo trạng số 75/2023/CT-VKS ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi: Xét Nguyễn Văn T biết ma túy loại Methamphetamine là ma túy nằm trong danh mục nhà nước độc

quyền quản lý, nghiêm cấm tàng trữ trái phép, vì hậu quả nguy hại của nó đối với sức khỏe con người và trật tự trị an xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi này không những xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần thiết phải xử lý bằng biện pháp Hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

Một phong bì niêm phong số 664/KLGD-PC09 ngày 27/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 126 ngày 07 / 6 /2023, của chi cục thi hành án dân sự thành phố P).

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* **Áp dụng:** điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015; điểm s khoản 01 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* **Xử phạt:** Nguyễn Văn T , 01 (Một năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án,

* **Về xử lý vật chứng:** áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

Một (01) phong bì niêm phong số 664/KLGD-PC09 ngày 27/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 126 ngày 07 / 6 /2023, của chi cục thi hành án dân sự thành phố P).

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 02 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T - phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (10/7/2023).

Nơi nhận:

- VKSND tp P;
- VKSND tỉnh B;
- TAND tỉnh B;
- Công an tp P;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán Chủ Tọa Phiên Tòa

(Đã ký)

NGUYỄN NGỌC DŨNG